PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC

**TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: LỊCH SỬ& ĐỊA LÝ – Lớp 8**

**Thời gian: 60 phú**t (Không kể thời gian giao đề)

**A/ MA TRẬN:**

**PHẦN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TN | TN | TN | TN |  |
|  | **CHƯƠNG III : Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII(9 tiết)** | 1. Cuộc xung đột Nam-Bắc triều và Trịnh-Nguyễn  2. Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.  3. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII  4. Phong trào Tây Sơn.  5. Tình hình kinh tế-văn hóa-tôn giáo trong các thế kỉ XVI-XVIII | 1TN  3TN |  | 1a-TL | 1b-TL | 0,25 đ  1,5 đ  0,75 đ |
| **2** | **CHƯƠNG IV: Châu Âu và nước Mĩ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX (4 tiết)** | 1. Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu-Mĩ (cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX)  2. Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của CNXH khoa học. | 2 TN  2 TN | 1TL |  |  | 2,0đ  0,5 d |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ** | | | 8 | 1 | 1/2 | 1/2 | 10  5điểm |
| **Tỉ lệ chung** | | | 20 % | 15% | 10% | 5% | 50% |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | | |
| **1** |  |  | |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  | |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |
| **Số câu** | | | |  |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ** | | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **5 điểm**  **50%** |
| **Tổng hợp chung** | | | **Số câu** | 16 | 2 | 1+1/2 | 1+1/2 | 21 |
| **Tỉ lệ** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | 100% |

**B/ BẢNG ĐẶC TẢ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phân môn Lịch sử**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |  |  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |  | **CHƯƠNG III : Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII(9 tiết** | 1**. Cuộc xung đột Nam-Bắc triều và Trịnh-Nguyễn** | **Nhận biết**  – Nêu được những nét chính Mạc Đăng Dung về sự ra đời của Vương triều Mạc.  **Thông hiểu**  – Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.  **Vận dụng**  – Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. | 1TN |  | 1TL\* |  | |  |  | **2. Phong trào Tây Sơn..** | **Nhận biết**  – Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ của phong trào Tây Sơn.  **Thông hiểu**   * Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn.   – Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.  **Vận dụng**  – Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. | 1TN\* |  | 1TL | 1TL | |  |  | **3. Tình hình kinh tế-văn hóa-tôn giáo trong các** **thế kỉ XVI-XVIII** | . **Nhận biết**  – Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI – XVIII.  **Thông hiểu**  – Mô tả được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. | 3TN |  | 1TL\* |  | |  | **CHƯƠNG IV: Châu Âu và nước Mĩ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX (4 tiết)** | 1. Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu-Mĩ (cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về Công xã Paris (1871).  – Nêu được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.  **Thông hiểu**  – Trình bày được ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới – nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới. | 2TN | 1TL |  |  | |  |  | 2. Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của CNXH khoa học. | **Nhận biết**  – Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân.  – Trình bày được một số hoạt động chính của Karl Marx, Friedrich Engels và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.  **Thông hiểu**  – Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX. | 2TN | 1TL\* |  |  | | **Tổng số câu** | | | | 8TN | 1TL | 1/2TL | 1/2TL | | **Tỉ lệ** | | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | | | | | | | | | | | |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  | | |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  | | |  |  |  |  |  |  |
| **Số câu/loại câu** | | | | | |  |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ** | | | | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **50%** |
|  | | | | **Số câu** | |  |  |  |  |  |
| **Tổng hợp chung** | | | **Tỉ lệ** | | | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I- 2023-2024**

**TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU Môn: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ– Lớp 8**

**Thời gian: 60 phút**

**A/ TRẮC NGHIỆM: (4điểm) Chọn đáp án đúng nhất**

**I/ Phần Lịch sử**

Câu 1.Vương triều Mạc do ai lập ra ?

A. Nguyễn Kim. B. Nguyễn Hoàng. C. Mạc Đăng Doanh. D. Mạc Đăng Dung.

Câu 2. Công xã Pa-ri 1871 tồn tại trong thời gian:

A. 60 ngày. B. 70 ngày. C. 72 ngày. D. 90 ngày.

Câu 3. Tác phẩm “Thiên Nam ngữ lục” thuộc thể loại:

A. Truyện cười. B. Truyện Nôm. C. Truyện tiếu lâm. D. Thơ lục bát.

Câu 4. “ Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến” là đặc điểm của nước:

A. Đế quốc Đức. B. Đế quốc Pháp. C. Đế quốc Anh. D. Đế quốc Mĩ. Câu 5. Thế kỉ XVI-XVIII, đô thị lớn nhất ở Đàng Trong là:

A. Hội An. B. Thanh Hà. C. Gia Định. D. Phố Hiến.

Câu 6. Đặc điểm chung về chính sách đối ngoại của các nước tư bản chuyển sang chủ nghĩa đế quốc là gì?

A. Viện trợ quân sự. B. Gây chiến tranh xâm lược thuộc địa.

C. Lập khối quân sự. D. Chạy đua vũ trang.

Câu 7. Quốc tế thứ hai được thành lập tại đâu?

A. Nước Pháp. B. Nước Anh . C.  Nước Nga . D. Nước Đức .

Câu 8. Thế kỉ XVI- XVII, nông nghiệp Đàng Trong phát triển hơn Đàng Ngoài là nhờ:

A. Đất đai màu mỡ B. Khí hậu thuận lợi.

C. Chính sách của nhà Nguyễn. D. Nông dân cần cù

**II/ Phần Địa lí:**

**B/ . TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**I/ Phần Lịch sử**

**Câu 1. (1,5 điểm**).Bằng kiến thức lịch sử đã học về Phong trào Tây Sơn trong Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII em hãy:

a. Đánh giá vai trò của anh hùng Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.

b.Rút ra bài học kinh nghiệm từ phong trào Tây Sơn đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**Câu 2. (1,5 điểm).**

Dựa trên cơ sở nào để khẳng định: Công xã Pa-ri là nhà nước kiểu mới? Ý nghĩa ?

**II/ Phần Địa Lí**

***Câu (1,5điểm)***

***Câu (1,5 điểm)***

-----------------------Hết-------------------**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**MÔN: LS& DL 8-CUỐI KÌ I-2023-2024**

1. **TRẮC NGHIỆM**

**I/ Phần Lịch sử:( 2.0 điểm). *Mỗi câu đúng được 0.25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **B** | **A** | **A** | **B** | **A** | **C** |

**II/ Phần Địa lí (2.0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |

**B/ TỰ LUẬN:**

**I/ Phần Lịch sử:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Điểm** |
|  |  |  |
| **Câu 1**  *(1,5 điểm)* | \* **Đánh giá được vai trò của anh hùng Quang Trung- Nguyễn Huệ:**  - Nguyễn Huệ - Quang Trung đã lãnh đạo phong trào Tây Sơn lần lượt tiêu diệt 3 tập đoàn phong kiến Nguyễn, Trịnh, Lê, xoá bỏ sự chia cắt Đàng Trong - Đàng Ngoài hơn 2 thế kỉ.  - Đánh đuổi giặc ngoại xâm Xiêm, Thanh, bảo vệ nền độc lập và lãnh thổ của Tổ quốc.  ***\* Bài học kinh nghiệm từ phong trào Tây Sơn đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.***  ***(****Học sinh có thể trình bày khác nhưng đảm bảo nội dung giáo viên có thể chấm điểm tối đa : Được 2 ý trở lên)*  + Phát huy tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước của toàn dân.  + Trọng dụng nhân tài.  + Đề ra đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn.  + Đề cao lòng nhân đạo, thiện chí hòa bình. | 0.75 đ  0.25 đ  0.25 đ  0.25 đ |
| **Câu 2** *(1Đ* | **Cơ sở để khẳng định: Công xã Pa-ri là nhà nước kiểu mới:**  - Giải tán quân đội và bộ máy cảnh sát cũ thay bằng lực lượng vũ trang mới của nhân dân.  - Ban bố và thi hành các sắc lệnh đem lại quyền lợi cho nhân dân: giao công nhân quản lí các xí nghiệp của tư bản bỏ trốn, lập kế hoạch và nội quy sản xuất..  - Tách nhà thờ khỏi trường học,không dạy giáo lí.... | 0,25đ  0,5đ  0,25đ |
| *(0,5 Đ)* | **Ý nghĩa**  Là hình ảnh nhà nước kiểu mới,chăm lo đến quyền lợi của người lao động.  - Cổ vũ tinh thần đấu tranh vì một xã hội tốt đẹp trên thế giới. | 0,25  0,25 |

**II/ Phần Địa lí**

| **Câu** | **Nội dung chính** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  |  |
|  |  |  |
|  |  |

--- Hết ---